

Số: 05/2022/QĐST - HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 20 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 158/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Xóm MT, xã MĐ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Minh H**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu 4, xã XL, huyện thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Ngọc A và chị Nguyễn Thị Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh A và chị H có hai con chung là Nguyễn Ngọc Tuấn H1, sinh ngày 10/6/2009 và Nguyễn Ngọc Tuấn P, sinh ngày 01/4/2015. Anh A và chị H tự nguyện thỏa thuận:

Giao cả hai con chung cho chị Nguyễn Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi hai cháu thành niên. Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung, về mức cấp dưỡng hai bên tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Anh A và chị H tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc A tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0005899, ngày 30/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy. Trả lại anh Anh 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- UBND xã MĐ, huyện Thanh Sơn (nơi đkkh);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Viết Tú